

TRƯỜNG THCS QUẾ THUẬN Họ và tên:..... Lớp:..... Điểm: 	KIỂM TRA HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2024 – 2025. MÔN: KHTN - LỚP 8 Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)
	Lời phê:

ĐỀ BÀI

A. TRẮC NGHIỆM: 5,0 điểm

(Chọn đáp án A, B, C hoặc D em cho là đúng nhất và điền vào bảng dưới đây)

Câu 1. Muốn tăng chiều dài và chu vi của xương, cơ bắp nở nang và rắn chắc, tăng cường sự dẻo dai của cơ thể thì biện pháp tốt nhất là gì ?

- A. Ăn uống đủ chất.**
C. Tập thể dục, thể thao.

Câu 2. Cơ thể thiếu chất gì mà có thể dẫn đến bệnh loãng xương?

- A.** Cancium và phosphorus.
B. Cancium và magnesium.
C. Phosphorus và aluminium.
D. Magnesium và phosphorus.

Câu 3. Dinh dưỡng là

- A.** quá trình thu nhận, hấp thụ và sử dụng chất dinh dưỡng để duy trì sự sống của cơ thể.
B. quá trình thu nhận, biến đổi và hấp thụ chất dinh dưỡng để duy trì sự sống của cơ thể.
C. quá trình thu nhận, phân hủy và sử dụng chất dinh dưỡng để duy trì sự sống của cơ thể.
D. quá trình thu nhận, biến đổi và sử dụng chất dinh dưỡng để duy trì sự sống của cơ thể.

Câu 4. Trong hệ hô hấp, cơ quan nằm giữa họng và khí quản là gì ?

- A. Thanh quản. B. Thực quản. C. Khí quản. D. Phế quản.**

Câu 5. Khi chúng ta hít vào, cơ liên sườn ngoài và cơ hoành sẽ ở trạng thái nào ?

- A.** Cơ liên sườn ngoài dẫn còn cơ hoành co. **B.** Cơ liên sườn ngoài và cơ hoành đều co.
C. Cơ liên sườn ngoài và cơ hoành đều dẫn. **D.** Cơ liên sườn ngoài co còn cơ hoành dẫn.

Câu 6. Mỗi đơn vị chức năng của thân được cấu tạo từ

- A.** ông thận và thận.
B. ông thận và cầu thận.
C. ông góp và cầu thận.
D. ông góp và thận.

Câu 7. Ở điều kiện chuẩn (25 °C và 1 bar) thì 1 mol của bất kì chất khí nào đều chiếm thể tích là

- A.** 2,479 lít. **B.** 24,79 lít. **C.** 22,79 lít. **D.** 22,40 lít.

Câu 8. Hòa tan đường vào cốc nước ta thu được dung dịch nước đường. Chất tan là

- A. nước và đường.** **B. đường.** **C. nước.** **D. nước đường.**

Câu 9. Cho phát biểu: “Dung dịch là hỗn hợp của chất tan và dung môi”. Từ còn thiếu trong phát biểu trên là

- A.** huyền phù. **B.** đồng nhất. **C.** chưa tan. **D.** chưa đồng nhất.

Câu 10. Cho muối ăn vào nước và khuấy đều ta thu được

- A. huyền phù.** **B. dung dịch.** **C. nhũ tương.** **D. dung môi.**

Câu 11. Hiệu suất phản ứng là

- A. tỉ lệ số mol giữa chất sản phẩm và chất tham gia phản ứng.
B. tích số mol giữa chất sản phẩm và chất tham gia phản ứng.
C. tỉ lệ giữa lượng sản phẩm thu được theo thực tế với lượng sản phẩm thu được theo lí thuyết.
D. tỉ lệ giữa lượng chất tham gia phản ứng theo thực tế với lượng chất tham gia phản ứng theo lí thuyết.

Câu 12. Khi hiệu suất phản ứng nhỏ hơn 100% thì

- A. lượng chất phản ứng dùng trên thực tế sẽ nhỏ hơn lượng tính theo phương trình hóa học.
B. lượng sản phẩm thu được trên thực tế sẽ lớn hơn lượng tính theo phương trình hóa học.
C. lượng sản phẩm thu được trên thực tế sẽ nhỏ hơn lượng tính theo phương trình hóa học.
D. lượng sản phẩm thu được trên thực tế sẽ lớn hơn hoặc bằng lượng tính theo phương trình hóa học.

Câu 13. Một vật ở trong nước chịu tác dụng của những lực nào?

- ## A. Lực đẩy Archimedes B. Lực đẩy Archimedes và lực ma sát

C. Trọng lực

D. Trọng lực và lực đẩy Archimedes

Câu 14. Moment của ngẫu lực phụ thuộc vào

A. khoảng cách giữa giá của hai lực.

B. điểm đặt của mỗi lực tác dụng.

C. vị trí trục quay của vật.

D. trục quay.

Câu 15. Điều kiện nào sau đây giúp người sử dụng đòn bẩy để nâng vật lên với lực nhỏ hơn trọng lượng của vật?

A. Khi $OO_2 < OO_1$ thì $F_2 < F_1$

B. Khi $OO_2 = OO_1$ thì $F_2 = F_1$

C. Khi $OO_2 > OO_1$ thì $F_2 < F_1$

D. Khi $OO_2 > OO_1$ thì $F_2 > F_1$

Câu 16. Có thể làm thước nhựa nhiễm điện bằng cách nào dưới đây?

A. Áp sát thước nhựa vào một cực của pin.

B. Áp sát thước nhựa vào một đầu của thanh nam châm.

C. Hơ nóng nhẹ thước nhựa trên ngọn lửa.

D. Cọ xát thước nhựa bằng mảnh vải khô.

Câu 17. Điều gì xảy ra khi một vật cách điện bị nhiễm điện do cọ xát?

A. Electron được chuyển từ vật này sang vật khác.

B. Proton được chuyển từ vật này sang vật khác.

C. Neutron được chuyển từ vật này sang vật khác.

D. Không có sự thay đổi về điện tích.

Câu 18. Chọn câu đúng nhất

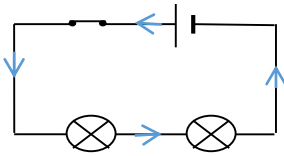
A. Dòng điện là dòng dịch chuyển có hướng của các điện tích

B. Dòng điện là dòng dịch chuyển có hướng của các ion âm

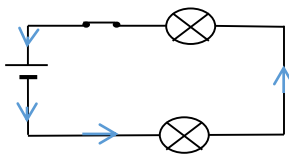
C. Dòng điện là dòng dịch chuyển có hướng của các ion dương

D. Dòng điện là dòng dịch chuyển có hướng của các hạt mang điện tích

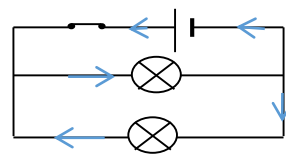
Câu 19. Trong các sơ đồ mạch điện dưới đây, sơ đồ nào vẽ đúng



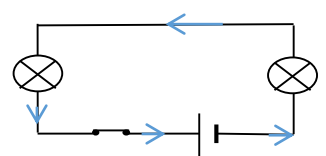
A.



B.



C.



D.

Câu 20. Rơ le có tác dụng nào sau đây?

A. Thay đổi dòng điện

B. Đóng, ngắt mạch điện

C. Cảnh báo sự cố

D. Cung cấp điện

II. TỰ LUẬN: 5 điểm

Câu 21. (1,0 điểm) Khi phát hiện người có các biểu hiện đột quỵ, cần tiến hành sơ cứu theo các bước nào?

Câu 22. (1,0 điểm) Đốt cháy hết 10 gam kim loại magie (Mg) trong không khí thu được 17 gam hợp chất magnesium oxide (MgO). Biết rằng, magie cháy là xảy ra phản ứng với khí oxygen trong không khí.

a. Viết PTHH của phản ứng

b. Tính khối lượng của khí oxygen đã phản ứng.

Câu 23. (1,0 điểm) Thả một vật hình cầu có thể tích V vào nước, thấy 1/2 thể tích của quả cầu bị chìm trong nước.

a. Tính khối lượng riêng của chất làm quả cầu biết khối lượng riêng của nước là 1000kg/m^3 .

b. Biết khối lượng của vật là 0,5kg. Tính lực đẩy Archimedes tác dụng lên vật.

Câu 24. (1,0 điểm). Đòn bẩy có cấu tạo như thế nào? Dùng đòn bẩy có tác dụng gì?

Câu 25. (1,0 điểm). Trình bày các tác dụng của dòng điện.

----- Hết -----

Bài làm

I/ TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM:

[illegible]

II/ TRẢ LỜI TỰ LUẬN:

This image shows a full page of white paper with horizontal dotted lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page, providing a guide for handwriting or typing. There are no margins, text, or other markings on the page.

